TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D K** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HS-ST
Ngày: 05-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D K, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Thành Nhân

Ông Nguyễn Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số: 110/2024/TLST- HS ngày 29 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 01 năm 2025 và Thông báo dời ngày xét xử số 04/2025/TB-TA ngày 18 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1965 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn H X, xã S H, huyện D K, Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn G (đã chết) và bà Trần Thị C (đã chết); vợ: Lê Thị Cẩm V (sinh năm 1966) và có 03 người con: Lớn nhất sinh năm 1990 và nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Ông Nguyễn H (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Trần Thị N, sinh năm 1966 (vợ của ông Hiền)

Địa chỉ: Thôn H X, xã S H, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

- Anh Nguyễn Trần Minh Đ, sinh năm 2000 (con của ông Hiền)

Địa chỉ: Thôn H X, xã S H, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Trần Minh Đ: Bà Trần Thị N, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn Hội Xương, xã Suối Hiệp, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa (theo văn bản ủy quyền ngày 24/10/2024).

Bà N, anh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Minh B, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn T 1, xã D S, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

* Người làm chứng:

- Bà Ngô Thị X, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Đ 1, xã D Đ, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Trần Thị N, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn H X, xã S H, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

Đều vắng mặt (Bà N có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/3/2024, ông Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 79D1 - 832.71 (không có giấy phép lái xe theo quy định), lưu hành trên đường Quốc Lộ 1A, hướng Nam - Bắc đi xem hát bội tại Đình H X, xã S H, huyện D K. Khi đến đoạn Km 1469 + 350 đường Quốc lộ 1A, thuộc thôn H X, xã S H (đây là đoạn đường trải nhựa, được phân chia thành 02 phần đường, mỗi phần đường được phân chia thành 03 làn đường) thì gặp ông Nguyễn H đang đứng trong sân nhà. Ông H hỏi và biết rằng ông T đang đi xem hát bội nên nhờ chở đi cùng. Ông T dừng xe sát lề đường bên phải (hướng Nam - Bắc), ông H đi đến ngồi phía sau xe mô tô. Quan sát thấy không có các phương tiện lưu thông trên cùng phần đường của mình, ông T bật đèn báo rẽ bên trái, rồi điều khiển xe đi từ lề đường bên phải sang trái để đi qua điểm mở của dải phân cách sang phần đường ngược chiều. Khi ông T điều khiển xe đi đến làn đường giữa (làn đường dành cho xe cơ giới) thì xảy ra tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 79D1 - 236.54 do Nguyễn Minh B điều khiển lưu hành cùng chiều. Hậu quả: ông H bị thương được đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa, do bị thương tích nặng nên đến 09 giờ ngày 04/4/2024 thì gia đình xin về và tử vong tại nhà; B bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa đến ngày 12/4/2024 thì xuất viện; xe mô tô biển số 79D1 - 823.71 và xe mô tô biển số 79D1 - 236.54 bị hư hỏng.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn Km 1469 + 350 đường Quốc lộ 1A, thuộc thôn H X, xã Suối Hiệp, huyện, D K. Đây là đoạn đường trải nhựa, được phân chia thành 02 phần đường, có dải phân cách cứng ở giữa; mỗi phần đường được phân chia thành 03 làn đường, gồm 02 làn xe cơ giới và 01 làn hỗn hợp. Vị trí xảy ra va chạm tai nạn tại phần đường bên phải hướng Nam - Bắc ở giữa làn đường giữa. Sau tại nạn, xe mô tô BKS 79D1-832.71 ngã phải quay ngang và vết máu tại làn đường sát dải phân cách cứng (làn đường giành cho xe cơ giới); xe mô tô BSK 79D1-236.54 ngã phải, đầu xe hướng Bắc, đuôi xe hướng Nam và vết cày tại làn đường giữa (làn đường giành cho xe cơ giới). Kết quả khám nghiệm hiện trường xác đinh vị trí xảy ra va chạm tại làn đường giữa, phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn T và Nguyễn Minh B.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 151 ngày 16/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân chết của ông Nguyễn H là "Do gia đình yêu cầu không giải phẫu tử thi nên không có cơ sở để kết luận".

Tại bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 224 ngày 28/5/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn H là "Chấn thương sọ não".

Tại bản kết luận định giá tài sản số 43 ngày 01/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D K kết luận 01 xe mô tô biển số 79D1 – 832.71 bị hư hỏng thiệt hại 878.750 đồng; 01 xe mô tô biển số 79D1 – 236.54 bị hư hỏng thiệt hại 280.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng thiệt hại 1.158.750 đồng.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 384 ngày 19/8/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Minh B là 13%.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D K, Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; được đại diện gia đình của bị hại bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự.

Về vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô biển số 79D1- 832.71 đã trả lại cho Nguyễn Văn T là chủ sở hữu. 01 xe mô tô biển số 79D1 – 236.54 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 023681 đã chuyển cho Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện D K để xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số: 71/CT-VKSDK ngày 26/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện D K truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54: Xử phạt bị cáo T từ 02 năm - 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại và đồng đại diện người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp bị hại đã nhận số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) do bị cáo bồi thường. Tại hồ sơ thể hiện người đại diện hợp pháp và đồng thời là đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp bị hại không có yêu cầu gì về phần dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bảo không có yêu cầu gì nên không xét. Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 79D1- 832.71 đã trả lại cho ông Nguyễn Văn T là chủ sở hữu nên không xét. 01 xe mô tô biển số 79D1 – 236.54 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 023681 đã chuyển cho Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện D K để xử lý theo thẩm quyền nên không xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D K và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án trên, Cơ quan điều tra Công an huyện Diên Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa: Bị cáo, đại diện của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử T hành xét xử vắng mặt những người nêu trên theo quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, đủ căn cứ để xác định: 17 giờ 30 phút ngày 30/3/2024, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 79D1 - 832.71 nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định chở ông Nguyễn H khi chuyển hướng sang phần đường ngược chiều nơi điểm mở của dải phân cách tại đoạn Km 1469 + 350 gây tại nạn với xe mô tô BKS 79D1-236.54 do anh Nguyễn Minh B điều khiển, làm ông H tử vong do đa chấn thương, anh B bị thương tật 13%. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra công khai tại phiên tòa cho thấy bản cáo trạng số 71/CT-VKSDK ngày 26/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D K đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật, đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bởi lẽ phương tiện giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ đòi hỏi mọi người khi tham gia giao thông phải nghiêm chỉnh chấp hành nhưng bị cáo lại tham gia giao thông nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định và không tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn giao thông đường bộ khi chuyển hướng sang đường không chú ý quan sát, đảm bảo an toàn dẫn đến gây nguy hiểm cho người và phương tiện giao thông khác hậu quả làm

ông H tử vong, anh B bị thương tật 13%, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo là hành vi vi phạm pháp luật giao thông đường bộ, quy định tại khoản 9 Điều 8, khoản 5 Điều 15 Luật giao thông đường bộ và khoản 7 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình của người bị hại, ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện của bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo và bị hại có quan hệ bạn bè với nhau việc hậu quả xảy ra không ai mong muốn. Bản thân bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự tại chiến trường Campuchia. Vì vậy, cần xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và xử bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại và đồng thời là đại diện theo ủy quyền theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) do bị cáo bồi thường. Tại hồ sơ thể hiện người đại diện hợp pháp của bị hại và đồng đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp bị hại không có yêu cầu gì về phần dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh B không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 79D1- 832.71 đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T là chủ sở hữu nên không xét. 01 xe mô tô biển số 79D1 - 236.54 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 023681 đã chuyển cho Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện D K để xử lý theo thẩm quyền nên không xét.

[6] Đới với hành vi điều khiển xe mô tô nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định của Nguyễn Minh B, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D K đã chuyển xe mô tô 79D1-236.54 và hồ sơ sang Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện D K để xử lý theo quy định là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

- Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đại diện của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS huyện D K;
- Bị cáo; đại diện cho bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa